

Thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật ra ngoài huyện (thành phố)

| | |
|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Trình tự thực hiện | <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu vận chuyển gia súc, gia cầm và các sản phẩm động vật ra ngoài huyện phải khai báo và đăng ký kiểm dịch với trạm Thú y huyện (thành phố)- Đối với động vật, khai báo trước ít nhất:<ul style="list-style-type: none">+ 05 ngày (đã áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc và còn miễn dịch).+ 15-30 ngày (chưa áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc hoặc không có miễn dịch)- Đối với sản phẩm động vật, khai báo trước ít nhất:<ul style="list-style-type: none">+ 03 ngày (đã xét nghiệm các chỉ tiêu vệ sinh thú y hoặc gửi qua đường bưu điện)+ 10 ngày (chưa xét nghiệm các chỉ tiêu về thú y).- Trong phạm vi 02 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ kiểm dịch hợp lệ, trạm thú y có trách nhiệm:<ul style="list-style-type: none">+ Quy định điểm tập kết tập chung động vật, sản phẩm động vật.+ Tiến hành kiểm dịch.- Sau khi thực hiện việc kiểm dịch, nếu động vật đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y, trạm Thú y cấp giấy chứng nhận và tiến hành vệ sinh khử trùng tiêu độc phương tiện vận chuyển và các dụng cụ đi kèm ít nhất 06 giờ trước khi bốc xếp hàng để vận chuyển. |
| Cách thức thực hiện | Trạm Thú y |
| Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ | <ul style="list-style-type: none">- Giấy đăng ký kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển theo mẫu quy định;- Bản sao giấy chứng nhận vùng, cơ sở an toàn dịch, nơi xuất phát của động vật (nếu có);- Bản sao giấy chứng nhận tiêm phòng (đối với gia súc), bản sao phiếu kết quả xét nghiệm các chỉ tiêu vệ sinh thú y (đối với sản phẩm động vật).- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |

| | |
|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thời hạn giải quyết | Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y trong phạm vi 24 giờ trước khi vận chuyển. |
| Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính | Tổ chức, cá nhân |
| Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính | - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Trạm thú y; - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Trạm thú y; - Cơ quan phối hợp: Phòng NN&PTNT, Đội QL thị trường, Công an kinh tế đóng tại địa phương. |
| Kết quả thực hiện thủ tục hành chính | Giấy chứng nhận |
| Lệ phí | - Lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển trong tỉnh: 3000,đồng. - Phí kiểm dịch: Trâu, bò, ngựa, lừa: 4000 đồng/con. Lợn trên 15kg: 1000 đồng/con. Lợn sữa 5kg: 500 đồng/con. Dê: 2000 đồng/con. <i>(Thông tư số 08/2005/TT-BTC ngày 20/01/2005 của Bộ Tài chính về quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng, phí trong công tác thú y)</i> |
| Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai | - Giấy đăng ký kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi huyện: Mẫu 1 <i>(Quyết định 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ NN&PTNT, quy định về mẫu hồ sơ kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra vệ sinh thú y).</i> |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính | Không có |
| Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính | - Nghị định số 33/2005/NĐ-CP, ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y; - Quyết định số 45/2005/QĐ-BNN, ngày 25/7/2005 |

của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT v/v ban hành danh mục đối tượng kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, danh mục động vật, sản phẩm động vật thuộc diện phải kiểm dịch;

- Quyết định số 47/2005/QĐ-BNN, ngày 25/7/2005 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT v/v quy định số lượng động vật, khối lượng sản phẩm động vật phải kiểm dịch khi vận chuyển ra khỏi huyện và miễn kiểm dịch;

- Quyết định số 86/2005/QĐ-BNN ngày 26/12/2005 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT ban hành quy định về mẫu hồ sơ kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra vệ sinh thú y;

- Quyết định số 15/2006/QĐ-BNN ngày 08/3/2006 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT ban hành quy định về quy trình, thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra vệ sinh thú y;

- Thông tư số 08/2005/TT-BTC ngày 20/01/2005 của Bộ Tài chính về quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng, phí trong công tác thú y.